TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CẨM XUYÊN** **TỈNH HÀ TĨNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 93/2019/QĐST-HNGĐ	*Cẩm Xuyên, ngày 30 tháng 7 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 109/2019/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 7 năm 2019 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Lê Thị T, sinh ngày: 04/7/1988.

Địa chỉ: Thôn T, xã C, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh.

- Bị đơn: Anh Phạm Hùng T, sinh ngày: 05/6/1982.

Địa chỉ: Thôn T, xã C, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 51, 53, 54, 55, 57, 81, 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Khoản 7 Điều 26; điểm d khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 7 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 7 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thị T và anh Phạm Hùng T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Giao con Phạm Hùng B, sinh ngày 20/10/2009 cho chị Lê Thị T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi con đủ tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi); giao con Phạm Hùng Bảo L, sinh ngày 20/08/2012 cho anh Phạm Hùng T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi con đủ tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi). Chị Lê Thị T và anh Phạm Hùng T không ai phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con và có quyền đi lại thăm nom con chung, không ai được ngăn cản.

2.2. Về tài sản chung và nợ chung: Chị Lê Thị T và anh Phạm Hùng T thống nhất thỏa thuận về việc phân chia tài sản chung và nợ chung của vợ chồng như trong Biên bản về sự thỏa thuận phân chia tài sản chung và nợ chung của vợ chồng được lập

vào ngày 04/7/2019 và yêu cầu Tòa án ghi nhận vào Bản án hoặc Quyết định. Chị Lê Thị T và anh Phạm Hùng T thống nhất như sau:

* Giao cho anh Phạm Hùng T được quyền quản lý, sử dụng gồm:

- 01 thửa đất có diện tích 1895,7 m^2 (trong đó: đất ở 1000m^2, đất trồng cây lâu năm 895,7m^2) thuộc thửa đất số 109, tờ bản đồ số 57, địa chỉ: Thôn 2, xã C, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh, đất đã được UBND huyện C, tỉnh Hà Tĩnh cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ngày 03/ 3/2015 mang tên Lê Thị T và Phạm Hùng T.

- 01 ngôi nhà cấp 4 cùng các công trình phụ cận liền kề nằm trên phần đất giao cho anh Phạm Hùng T và toàn bộ tài sản dùng trong sinh hoạt gia đình không có giá trị lớn.

* Giao cho chị Lê Thị T được quyền quản lý, sử dụng một xe máy hiệu Honda Vision có BKS: 38K1-259.63 mang tên Lê Thị T.

* Giao cho anh Phạm Hùng T có nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn huyện C, tỉnh Hà Tĩnh số tiền 21.000.000 đồng (hai mươi mốt triệu đồng) tiền gốc và tiền lãi phát sinh hàng tháng.

Sau khi quyết định có hiệu lực pháp luật, anh Phạm Hùng T có nghĩa vụ đến cơ quan Nhà nước có thẩm quyền để làm thủ tục cấp đổi lại Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

2.3. Về án phí: Chị Lê Thị T tự nguyện chịu 150.000đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000đồng tạm ứng án phí mà chị Lê Thị T đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh theo biên lai thu tiền số 0003304 ngày 15/7/2019. Trả lại cho chị Lê Thị T 150.000đồng đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3.Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơinhận:
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND huyện Cẩm Xuyên;
- Chi cục THA.DS huyện Cẩm Xuyên;
- UBND xã Cẩm Quan;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Duy Hoàng